PHẦN 4. KÉO THẢ ĐÁP ÁN (DRAG AND DROP)

Kéo các thẻ số ở ô bên trên thả vào vị trí thích hợp ở bảng bên dưới:

Các thẻ đáp án: **60 phút** **1000 g** **100 cm** **10 mm**

Đơn vị đo	Giá trị tương đương
Câu 12. 1 m = ...	
Câu 13. 1 kg = ...	
Câu 14. 1 giờ = ...	
Câu 15. 1 cm = ...	

LIVEWORKSHEETS

PHIẾU BÀI TẬP ÔN TẬP TOÁN LỚP 3

(Tích hợp cú pháp tạo tương tác Liveworksheets)

Họ và tên học sinh: ..... **Lớp:** 3.....

PHẦN 1. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (MULTIPLE CHOICE)

Khoanh tròn hoặc chọn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số liền sau của số 429 là:

A. 428 B. 430 C. 431 D. 420

Câu 2. Phép tính 500 + 30 + 7 viết thành số là:

A. 537 B. 573 C. 357 D. 735

Câu 3. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 4 m 5 cm = ... cm là:

A. 45 cm B. 405 cm C. 450 cm D. 504 cm

Câu 4. Trong phép chia có dư với số chia là 5, số dư lớn nhất có thể là:

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

PHẦN 2. ĐiỀN ĐÁP ÁN ĐÚNG (FILL IN THE BLANK)

Tính và điền kết quả chính xác vào ô trống:

Câu 5. Kết quả của phép tính 246 + 351 là: ☐

Câu 6. Kết quả của phép tính 782 - 245 là: ☐

Câu 7. Tìm x, biết x × 6 = 48. Đáp số x = ☐

Câu 8. Một hình vuông có cạnh dài 8 cm. Chu vi hình vuông đó là: ☐ cm.

PHẦN 3. BÀI TẬP NỐI (MATCHING)

Nối phép tính ở cột bên trái với kết quả đúng ở cột bên phải:

Câu 9: 7 × 8	**A.** 6
Câu 10: 45 : 5	**B.** 56
Câu 11: 36 : 6	**C.** 9

LIVEWORKSHEETS